

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Hùng

Ông Huỳnh Văn Hiệp

- *Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 06/2019/QĐ-ST ngày 22/01/2019 Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp kết quả bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự” giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc H, sinh năm: 1960; cư trú tại số 22, tổ 4, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Quang T, sinh năm: 1966; cư trú tại Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 61, quyền số 01-SCT/CK, ĐC do Văn phòng công chứng Phan Thị B chứng thực ngày 06/3/2019).

Bị đơn: Công ty đấu giá hợp danh Đa Ph. Trụ sở: số 591, quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

+ Bà Phạm Thị Th, là người đại diện theo pháp luật (Giám đốc).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trụ sở: đường L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Công ty cổ phần thẩm định giá Đ. Trụ sở: số 24/3, đường H, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Đào Tấn H, sinh năm: 1974; cư trú tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại đơn kháng cáo ngày 28/01/2019 nguyên đơn là Ông Trần Ngọc H đề nghị cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 06/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên Quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện của Ông Trần Ngọc H và lời trình bày tại các bản tự khai của ông H thì nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cụ thể như sau:

Yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản ngày 28/9/2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đa Phương (nay là Công ty đấu giá hợp danh Đa Ph) để thẩm định giá lại tài sản tranh chấp.

Ngày 22/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 06/QĐST-DS với lý do người khởi kiện không có quyền khởi kiện theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ngày 28/01/2019 ông H có đơn kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ nêu trên.

Qua xem xét thì thấy rằng:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Luật đấu giá năm 2016 thì đấu giá tài sản là hình thức bán tài sản có từ hai người trở lên tham gia đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự và thủ tục quy định tại Luật này, trừ trường hợp quy định tại Điều 49 của Luật này.

Tại Khoản 5 Điều 5 của Luật đấu giá năm 2016 thì người có tài sản đấu giá là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá tài sản hoặc người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

Theo hồ sơ thể hiện thì thấy rằng do vợ chồng Ông Trần Ngọc H, bà Nguyễn Thị Thủy T (Ng) nợ rất nhiều người, đã được Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giải quyết tại các Bản án, Quyết định số 100/2011/DS-ST ngày 20/12/2011, số 04/2012/QĐST-DS ngày 11/01/2012, số 45/2012/DS-ST

ngày 21/6/2012, số 59/2012/DS-ST ngày 23/7/2012, số 121/2012/DS-ST ngày 26/10/2012, số 12/2013/DS-ST ngày 29/01/2013, số 42/2013 ngày 20/6/2013, số 65/2013/DS-ST ngày 01/8/2013, số 88/2014/DS-ST ngày 29/9/2014, số 01/2016/KDTM-ST ngày 22/01/2016 và Quyết định số 01/2016/QĐ-PT ngày 28/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã buộc vợ chồng ông H, bà Tiên phải trả nợ theo các Bản án, Quyết định nói trên.

Căn cứ yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản số 19/QĐ-CCTHA ngày 23/3/2012 và tiến hành bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 716m² và công trình xây dựng trên đất thuộc thửa 216A, tờ bản đồ số 07 tọa lạc xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L154768 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 02/6/1998. Ngày 28/9/2017 tài sản được bán đấu giá thành công, người trúng đấu giá là Ông Đào Tấn H.

Qua xem xét thì thấy rằng, đối chiếu với các quy định của pháp luật và hồ sơ vụ án thể hiện thì tại thời điểm phát sinh việc giao kết hợp đồng và đấu giá tài sản thì ông H không phải là chủ thể tham gia giao dịch, đấu giá tài sản, không phải là người có tài sản đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá với Công ty trách nhiệm hữu hạn Đa Phương do tài sản của ông H đã bị kê biên thi hành án.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 102 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì chỉ có người mua được tài sản bán đấu giá, chấp hành viên mới có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về kết quả bán đấu giá tài sản, nếu có căn cứ chứng minh có vi phạm trong quá trình đấu giá tài sản. Do vậy ông H không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy kết quả bán đấu giá nói trên, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng căn cứ vào Điểm g Khoản 1 Điều 197 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là có cơ sở nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Theo hồ sơ thể hiện thì Công ty trách nhiệm hữu hạn Đa Phương đã chuyển thành Công ty đấu giá hợp danh Đa Ph theo Giấy đăng ký hoạt động của Doanh nghiệp đấu giá tài sản số 04/TP-ĐKHĐ do Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 23/7/2018, kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đa Phương, cấp sơ thẩm xác định tên của bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn Đa Phương là không chính xác, cần sửa lại phần này.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ Khoản 1, Điểm b Khoản 5 Điều 314, Điểm g Khoản 1 Điều 217, Điểm a Khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ông Trần Ngọc H, sửa quyết định sơ thẩm.

1.1. Xác định tên của bị đơn tham gia tố tụng trong vụ án là Công ty đấu giá hợp danh Đa Ph.

1.2. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp kết quả bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự” giữa nguyên đơn Ông Trần Ngọc H với bị đơn Công ty đấu giá hợp danh Đa Ph; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, Công ty cổ phần thẩm định giá Đ, Ông Đào Tấn H.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Ông Trần Ngọc H được nhận lại số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006286 ngày 29/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Án phí phúc thẩm: Ông Trần Ngọc H phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006485 ngày 30/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ông H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KT-NV TAND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)**

Huỳnh Châu Thạch